

Số: 66 /BC- ĐTT

Ninh Phước, ngày 11 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thanh tra việc quản lý và sử dụng đất đai; việc quản lý và sử dụng đất công ích tại UBND xã Phước Vinh giai đoạn 2019 - 2021

Thực hiện Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Phước về việc thanh tra việc quản lý và sử dụng đất đai; việc quản lý và sử dụng đất công ích tại UBND xã Phước Vinh; Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Phước về việc bổ sung thành viên Đoàn thanh tra (gọi tắt là Đoàn thanh tra 1363). Từ ngày 03/8/2022 đến ngày 05/9/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Phước Vinh.

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc với UBND xã Phước Vinh và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra.

Sau đây là kết quả thanh tra:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG THANH TRA CỦA UBND XÃ PHƯỚC VINH.

Xã Phước Vinh được thành lập tại Nghị định số 97/2002/NĐ-CP ngày 22/11/2002 của Chính phủ, tách ra từ xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Xã Phước Vinh nằm về phía Tây Bắc huyện Ninh Phước; toàn xã có 05 thôn với diện tích tự nhiên 46,09 km², địa hình có 02 dạng đồng bằng và đồi núi, thấp dần từ hướng Tây Bắc sang Đông Nam. Tổng dân số hiện nay trên 7.706 người, gồm 03 dân tộc Kinh, Raglay và Chăm.

Với đặc điểm của điều kiện tự nhiên đã tạo thuận lợi cho việc sản xuất nông nghiệp trồng trọt như: bắp, táo, lúa... và chăn nuôi gia súc như: bò, dê, cừu... Trong những năm qua tình hình kinh tế - xã hội của xã có bước phát triển, cơ cấu kinh tế phát triển theo hướng nông nghiệp, đời sống Nhân dân ngày càng được cải thiện, tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, chính quyền địa phương cũng gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý đất đai. Nguyên nhân chính là do trên địa bàn xã có nhiều dự án đầu tư, giá đất có xu hướng tăng cao, các giao dịch, biến động về đất đai ngày càng nhiều, một bộ phận người sử dụng đất chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai; từ ngày 15/12/2020 đến nay, lãnh đạo UBND xã Phước Vinh thiếu 01 người, không có Chủ tịch UBND, chỉ có Phó Chủ tịch phụ trách UBND xã.

Về cơ cấu tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường: Hiện nay, tổng số công chức thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn xã là 2 người (có trình độ: 01 Cao đẳng; 01 Trung cấp).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

1. Tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt:

Việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác quản lý quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2019 - 2021 của UBND xã Phước Vinh được thực hiện theo Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Ninh Phước; Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Ninh Phước; Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Ninh Phước. Qua đó, UBND xã quan tâm theo dõi, quản lý việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương như: Kế hoạch sử dụng đất hàng năm sau khi được phê duyệt được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã là thực hiện đúng quy định tại Điều 48 Luật Đất đai năm 2013; Có niêm yết công khai trong việc lập quy hoạch sử dụng đất, lấy ý kiến người dân và chỉ đạo công chức địa chính thường xuyên kiểm tra, thực hiện công tác quản lý nhà nước về sử dụng đất trong vùng quy hoạch, kế hoạch.

Qua kiểm tra cho thấy UBND xã chưa kịp thời thông báo cho người dân biết để đăng ký nhu cầu sử dụng và nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất làm cơ sở phân tích, tổng hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là thực hiện không đúng quy định tại Điều 43 Luật Đất đai năm 2013.

(Có biểu mẫu kèm theo)

2. Việc lập, cập nhật và quản lý hồ sơ địa chính:

Trong 03 năm 2019 - 2021, UBND xã Phước Vinh lưu trữ gồm: Bản đồ địa chính dạng giấy (36 tờ); sổ theo dõi biến động đất đai (01 quyển); Sổ địa chính (11 quyển); Bản đồ quy hoạch sử dụng đất (01 tờ). UBND xã lưu trữ cơ sở dữ liệu địa chính, cập nhật và chỉnh lý biến động theo quy định tại Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên – Môi trường.

Như vậy, qua kiểm tra xét thấy:

- Thành phần hồ sơ địa chính của UBND xã Phước Vinh còn thiếu sổ mục kê đất đai là chưa đúng với điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên – Môi trường.

- Bản đồ địa chính dạng giấy: 36 (tờ), UBND xã có cập nhật nhưng chưa đầy đủ, nhiều tờ bản đồ đã cũ, rách, mờ; Sổ theo dõi biến động đất đai: Gồm 01 quyển gốc, cập nhật chưa đầy đủ.

3. Việc quản lý và sử dụng đất công ích của UBND xã Phước Vinh giai đoạn 2019 - 2021:

3.1. Việc quản lý, cho thuê đất công ích của UBND xã Phước Vinh giai đoạn 2019 - 2021:

Theo Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 27/7/2022 của UBND xã Phước Vinh về công tác quản lý đất đai; việc quản lý và sử dụng đất công ích tại UBND xã Phước Vinh, giai đoạn 2019 - 2021. Tổng diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã: 2.229,53 ha, trong đó diện tích đất công ích: 26,8ha/70 thửa, chiếm tỷ lệ 1,2 % so với diện tích đất nông nghiệp trên toàn xã. Cụ thể:

- Thôn Phước An 1: 31.181m²/20 thửa.

- Thôn Bảo Vinh: 105.270 m²/39 thửa.
- Thôn Liên Sơn 2: 132.006m²/11 thửa.

*** Về kiểm tra hồ sơ:**

Tổng diện tích đất công ích UBND xã đề nghị cho thuê là: 243.033 m², trong đó:

- Thôn Phước An 1: 24.120 m².
- Thôn Bảo Vinh: 100.189 m².
- Thôn Liên Sơn 2: 118.724 m².

Năm 2019 - 2020:

Số diện tích đất công ích cho thuê theo hợp đồng năm 2019 - 2020 là: 151.390 m²/26 hợp đồng, trong đó:

- Thôn Phước An 1: 23.770 m²/05 hợp đồng.
- Thôn Bảo Vinh: 56.574 m²/16 hợp đồng.
- Thôn Liên Sơn 2: 71.046 m²/05 hợp đồng.

Số diện tích đất công ích còn lại chưa cho thuê là: 91.643 m².

UBND xã ban hành các văn bản thực hiện việc đấu giá cho thuê đất công ích năm 2019 – 2020 như sau:

- Thông báo số 64/TB-UBND ngày 15/10/2018 về việc ngưng sản xuất trên đất dự phòng xã năm 2018.

- Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 16/10/2018 về việc thẩm định phương án giá khởi điểm (giá sàn) và phương án đấu thầu đất công ích năm 2018 xã Phước Vinh.

- Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 29/10/2018 về việc xin ý kiến thẩm định phương án đấu giá cho thuê quỹ đất công ích trên địa bàn xã Phước Vinh năm 2018.

- Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 về phê duyệt giá khởi điểm tổ chức đấu giá cho thuê đất công ích năm 2019 trên địa bàn xã Phước Vinh.

- Biên bản về việc đấu thầu đất công ích thôn Bảo Vinh năm 2018.

- Biên bản họp hội đồng tư vấn đất đai xã Phước Vinh về việc thống nhất giá sàn để đưa vào đấu giá quỹ đất công ích trên địa bàn xã Phước Vinh.

Năm 2020 - 2021:

Số diện tích đất công ích cho thuê theo hợp đồng năm 2020 - 2021 là: 178.112 m²/38 hợp đồng, trong đó:

- Thôn Phước An 1: 27.971 m²/09 hợp đồng.
- Thôn Bảo Vinh: 45.014,4 m²/14 hợp đồng.
- Thôn Liên Sơn 2: 105.126,6 m²/15 hợp đồng.

Số diện tích đất công ích còn lại chưa cho thuê là: 64.921 m².

UBND xã ban hành các văn bản thực hiện việc đấu giá cho thuê đất công ích năm 2020 – 2021 như sau:

- Quyết định số 4010/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 về phê duyệt giá khởi điểm tổ chức đấu giá cho thuê đất công ích năm 2020 trên địa bàn xã Phước Vinh.

- Thông báo số 90/TB-UBND ngày 02/10/2020 về việc đấu thầu quỹ đất dự phòng năm 2020.

- Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 27/10/2020 về việc xin ý kiến đơn giá cho thuê quỹ đất công ích trên địa bàn xã Phước Vinh năm 2020.

- Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 02/10/2020 về triển khai kiểm tra hiện trạng các thửa đất công ích trên địa bàn xã để thực hiện tổ chức đấu thầu.

- Biên bản về việc đấu thầu đất công ích thôn Bảo Vinh, Phước An 1.

- Biên bản họp hội đồng tư vấn đất đai xã Phước Vinh về việc thống nhất giá sàn để đưa vào đấu giá quỹ đất công ích trên địa bàn xã Phước Vinh.

(Có biểu mẫu kèm theo)

3.2. Việc quản lý thu, chi tiền cho thuê đất công ích tại UBND xã Phước Vinh từ năm 2019 đến năm 2021:

*** Năm 2019:**

- Tổng số tiền phải thu trong năm 2019: **266.882.650 đồng**, trong đó:

+ Số tiền nợ phải thu các năm trước: 226.092.940 đồng.

+ Số tiền phải thu của năm 2019: 40.789.710 đồng.

- Tổng số tiền thu được trong năm 2019 (nộp vào ngân sách xã): **45.034.205 đồng**.

+ Số tiền nợ phải thu các năm trước: 43.885.490 đồng.

+ Số tiền thu hợp đồng đất công ích năm 2019: 1.148.715 đồng.

- Tổng số tiền phải thu chuyển sang năm 2020 tiếp tục quản lý thu: **221.849.045 đồng**.

+ Số tiền nợ các năm trước: 182.208.050 đồng.

+ Số tiền nợ năm 2019: 39.640.995 đồng.

- Tổng số tiền đã chi sử dụng: **1.500.000 đồng**, trong đó:

+ Chi hỗ trợ thôn Phước An 1 sửa lại thôn: 1.500.000 đồng (PC số 145).

- Số tiền còn lại chưa chi tồn cuối năm trong kết dư ngân sách xã năm 2019: **43.534.205 đồng** (45.034.205 đồng - 1.500.000 đồng).

*** Năm 2020:**

- Tổng số tiền phải thu trong năm 2020: **292.603.225 đồng**, trong đó:

+ Số tiền nợ phải thu các năm trước: 221.849.045 đồng.

+ Bổ sung thêm hợp đồng giai đoạn 2018-2020: 19.798.180 đồng.

+ Số tiền phải thu của năm 2020: 50.956.000 đồng.

- Tổng số tiền thu được trong năm 2020 (nộp vào ngân sách xã): **85.302.500 đồng**.

+ Số tiền nợ phải thu các năm trước: 34.346.500 đồng.

+ Số tiền thu hợp đồng đất công ích năm 2020: 50.956.000 đồng.

- Tổng số tiền phải thu chuyển sang năm 2021 tiếp tục quản lý thu: **207.300.725 đồng**.

+ Số tiền nợ các năm trước: 207.300.725 đồng.

- Tổng số tiền đã sử dụng : **11.210.000 đồng**, trong đó:

+ Chi hỗ trợ thôn Phước An 2 sửa lại thôn: 6.010.000 đồng (Giấy rút số 23/2020).

+ Chi hỗ trợ kinh phí thôn Phước An 2, thuê công sửa chữa thôn: 2.000.000 đồng (PC 17).

+ Chi thuê công bốc vác trụ bê tông từ thôn về xã: 1.700.000 đồng (PC số 91).

+ Chi hỗ trợ đi kiểm tra hiện trạng đất công ích ngày thứ 7 và chủ nhật: 1.500.000 đồng (PC số 102).

- Số tiền còn lại chưa chi tồn cuối năm trong kết dư ngân sách xã năm 2020: **117.626.705 đồng** (Số tiền tồn kết dư năm 2019 chuyển sang: 43.534.205 đồng + tổng số tiền đã thu được nộp vào ngân sách: 85.302.500 đồng = 128.836.705 đồng; 128.836.705 đồng - tổng số tiền đã chi sử dụng: 11.210.000 đồng = 117.626.705 đồng).

*** Năm 2021:**

- Tổng số tiền phải thu trong năm 2021: **266.458.725 đồng**, trong đó :
 - + Số tiền nợ phải thu các năm trước: 207.300.725 đồng.
 - + Bổ sung thêm hợp đồng giai đoạn 2020 - 2021: 35.591.000 đồng.
 - + Số tiền phải thu của năm 2021: 23.567.000 đồng.
- Tổng số tiền thu được trong năm 2021 (nộp vào ngân sách xã): **56.218.000 đồng**.
 - + Số tiền nợ phải thu các năm trước: 3.300.000 đồng.
 - + Số tiền thu hợp đồng đất công ích năm 2021: 52.918.000 đồng.
- Tổng số tiền phải thu chuyển sang năm 2022 tiếp tục quản lý thu: **210.240.725 đồng**.
 - + Số tiền nợ các năm trước: 204.000.725 đồng (trong đó: số tiền nợ theo Kết luận thanh tra số 2523/KL-UBND là 75.634.256 đồng; số tiền nợ các năm trước là 128.366.469 đồng).
 - + Số tiền nợ năm 2021: 6.240.000 đồng.
- Tổng số tiền đã sử dụng: **4.050.000 đồng**, trong đó:
 - + Chi thuê công tháo dỡ tang vật vi phạm hành chính về đất đai: 2.000.000 đồng (PC 131).
 - + Chuyển tiền nước uống, vật dụng phục vụ tháo dỡ tang vật VPHC về đất đai: 2.050.000 đồng (Giấy rút 455/2021).
- Số tiền còn lại chưa chi tồn cuối năm trong kết dư ngân sách xã năm 2021: **169.794.705 đồng** (Số tiền tồn kết dư năm 2020 chuyển sang: 117.626.705 đồng + tổng số tiền đã thu được nộp vào ngân sách: 56.218.000 đồng = 137.953.705 đồng; 137.953.705 đồng - tổng số tiền đã chi sử dụng: 4.050.000 đồng = 169.794.705 đồng).

(Có biểu mẫu kèm theo)

3.3. Kiểm tra hiện trạng thực tế việc cho thuê đất công ích tại UBND xã Phước Vinh:

Đoàn thanh tra chọn ngẫu nhiên 11 thửa đất, có diện tích 55.719 m² để kiểm tra, hiện trạng thực tế như sau:

- Thửa đất số 334, 338, 343, 344, 347, tờ bản đồ số 23, diện tích 14.541 m²; các thửa đất trên thuộc vùng Bàu Cỏ Cú, thôn Phước An 1, hiện tại các hộ dân đang trồng bắp.
- Thửa đất số 271, tờ bản đồ số 09, diện tích 28.551 m²; thửa đất trên thuộc vùng Nà Nhông, thôn Liên Sơn 2, hiện tại các hộ dân đang trồng lúa.
- Thửa đất số 149, 150, 179, 180, 313, tờ bản đồ số 01, diện tích 12.627 m²; các thửa đất trên thuộc vùng Thầy Bốn, thôn Bảo Vinh, hiện tại các hộ dân đang trồng cỏ chăn nuôi và trồng bắp.

Như vậy, UBND xã đã ký hợp đồng thuê đất đảm bảo đúng thẩm quyền cho thuê đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 59 Luật Đất đai 2013; đảm bảo đúng thời

hạn cho thuê đất theo quy định tại Khoản 5 Điều 126 Luật Đất đai 2013; đảm bảo đúng về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính; đảm bảo đúng hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. UBND xã đã nộp số tiền thu được từ đất công ích vào ngân sách Nhà nước; đã thực hiện công khai theo quy định.

Tuy nhiên, qua kiểm tra xét thấy:

- Công tác tổ chức, quản lý hồ sơ đấu giá đất công ích của UBND xã Phước Vinh chưa chặt chẽ như: Trong năm 2019 - 2020, thiếu biên bản đấu giá đất công ích thôn Phước An 1, thôn Liên Sơn 2 và biên bản đấu giá đất công ích thôn Bảo Vinh thiếu chữ ký của chủ trì, thư ký; trong năm 2020 – 2021, thiếu biên bản đấu giá đất công ích thôn Liên Sơn 2. Một số hợp đồng không có số, ngày, tháng, giá trúng thầu chưa phù hợp về nội dung của pháp luật hợp đồng được quy định tại Bộ Luật dân sự năm 2015. Một số văn bản trong hồ sơ đấu giá đất công ích của UBND xã Phước Vinh thể hiện cụm từ “đấu thầu” là chưa đúng với Điều 118 Luật đất đai năm 2013.

- UBND xã Phước Vinh chưa mở sổ sách để theo dõi về hiện trạng đất công ích về các nội dung: số tờ, số thửa, diện tích, mục đích sử dụng, người thuê đất, hợp đồng thuê đất, giá cho thuê, tình hình thu tiền thuê đất, quyết định thu hồi để sử dụng vào mục đích khác... là chưa đúng quy định tại Điều 4 Quyết định số 256/2007/QĐ-UBND ngày 03/10/2007 của UBND tỉnh Ninh Thuận (có hiệu lực đến hết ngày 09/8/2020).

- Trình tự, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất chưa đảm bảo quy định tại Chương II Thông tư liên tịch 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/04/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất do Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tư pháp.

4. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai; việc hòa giải tranh chấp đất đai tại UBND xã Phước Vinh:

4.1. Việc chấp hành các quy định về pháp luật đất đai và xử lý vi phạm về pháp luật đất đai:

Theo số liệu báo cáo của UBND xã Phước Vinh trong giai đoạn 2019 -2021, đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực đất đai đối với 11 trường hợp chuyên đổi mục đích sử dụng đất trái phép, hủy hoại đất, xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp.

(có danh sách kèm theo)

4.2. Việc hòa giải tranh chấp đất đai tại UBND xã Phước Vinh:

- UBND xã Phước Vinh thực hiện trình tự, thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định tại Điều 202 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Khoản 57 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Số vụ giải quyết hòa giải tranh chấp đất đai tại xã Phước Vinh, giai đoạn 2019 - 2021:

+ Năm 2019: 27 vụ.

+ Năm 2020: 16 vụ.

+ Năm 2021: 01 vụ.

- Như vậy qua kiểm tra, UBND xã Phước Vinh đã ban hành 02 Quyết định xử phạt sai thẩm quyền cụ thể: Quyết định số 15/QĐ-XPVPHC ngày 16/01/2020, số tiền 5.000.000 đồng và Quyết định số 211/QĐ-XPVPHC ngày 13/7/2021, số tiền 5.000.000 đồng. Chưa áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (11 trường hợp). Các hộ dân chuyển đổi mục đích sử dụng đất trái phép, hủy hoại đất là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại Điều 12 Luật Đất đai năm 2013. UBND xã không phát hiện kịp thời, hoặc khi phát hiện xử lý thiếu kiên quyết để hình thành tài sản có giá trị trên đất càng gây khó khăn và lãng phí khi xử lý là thực hiện không đúng quy định tại khoản 2 Điều 208 Luật Đất đai năm 2013.

- UBND xã Phước Vinh đã thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai cấp xã, tuy nhiên các thành phần tham dự hòa giải tranh chấp đất đai cấp xã không đúng đã vi phạm tại điểm b, khoản 1 Điều 88 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Có 02 trường hợp quá thời hạn thực hiện hòa giải tranh chấp đất đai cụ thể: bà Nguyễn Thị Hà, cư ngụ thôn Phước An 2; ông Nguyễn Văn Sáng, cư ngụ thôn Phước An 1 vi phạm khoản 3 Điều 202 Luật đất đai năm 2013. Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch, Phó Chủ tịch phụ trách UBND, Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực và công chức địa chính xã thời kỳ thanh tra.

5. Đối với các trường hợp cụ thể đang sử dụng đất

5.1. Trường hợp sử dụng đất hộ ông Lê Văn Hà (Lê Thanh Hà)

Hộ ông Lê Thanh Hà được UBND huyện Ninh Phước giao đất để khoanh nuôi tái sinh rừng và làm đồng cỏ chăn nuôi gia súc tại Quyết định số 603/QĐ ngày 23/8/2002 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Phước, với diện tích 30.4465 ha thuộc lô số 1, tiểu khu 171 (bản đồ hiện trạng rừng xã Phước Sơn). Thời hạn sử dụng đất là 20 năm.

Vào ngày 23/9/2016, hộ ông Lê Văn Hà được UBND huyện Ninh Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số phát hành Giấy chứng nhận (số seri): CC 935936 (số vào sổ cấp GCN: CH01156) với diện tích 83.435 m², thuộc các thửa đất số 22, diện tích 66.257 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là rừng sản xuất; thửa đất số 23, diện tích 1.837 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là đất có mặt nước chuyên dùng; thửa đất số 24, diện tích 3.522 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là đất rừng sản xuất; thửa đất số 25, diện tích 11.819 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là đất rừng sản xuất; địa chỉ các thửa đất trên tại thôn Bảo Vinh, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước; thời hạn sử dụng của các thửa đất trên là đến ngày 22/8/2022; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất (số hiệu và diện tích thửa đất chưa được xác định trên bản đồ). Ngày 03/7/2017, hộ ông Lê Văn Hà được UBND huyện Ninh Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) số phát hành Giấy chứng nhận (số seri): CC998982, Số vào sổ cấp GCN: CH01264 với diện tích

19.760 m², thuộc thửa đất số 21, tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác, địa chỉ thửa đất tại thôn Bảo Vinh, xã Phước Vinh; nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 603/QĐ ngày 23/8/2002 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Phước; thời hạn sử dụng đất đến ngày: 23/8/2022.

Tại Báo cáo số 130/BC-UBND ngày 24/8/2022, UBND xã Phước Vinh báo cáo ông Lê Văn Hà đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Xuân Định, cư ngụ tại TP. Phan Rang – Tháp Chàm. Theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng 623, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD, ký ngày 17/01/2022 tại Văn phòng công chứng An Khang, địa chỉ số 164, đường 21/8, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Hợp đồng chuyển nhượng giữa ông Lê Văn Hà, sinh năm 1960, vợ là bà Nguyễn Thị Bích Hải, sinh năm 1973, cùng hộ khẩu thường trú tại thôn Ninh Quý 2, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước (bên chuyển nhượng) với ông Nguyễn Xuân Định, sinh năm 1967, hộ khẩu thường trú tại 2/31 Chấn Hưng, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, vợ là bà Kiều Thị Thanh Long, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú tại thôn Thành Tín, xã Phước Hải, huyện Ninh Phước (bên nhận chuyển nhượng), với tổng diện tích chuyển nhượng là 99.195 m², cụ thể như sau:

Chuyển nhượng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành Giấy chứng nhận (số seri): CC 935936 (số vào sổ cấp GCN: CH01156) do UBND huyện Ninh Phước cấp ngày 23/9/2016, với tổng diện tích chuyển nhượng là 83.435 m², gồm: các thửa đất số 22, diện tích 66.257 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là rừng sản xuất; thửa đất số 23, diện tích 1.837 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là đất có mặt nước chuyên dùng; thửa đất số 24, diện tích 3.522 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là đất rừng sản xuất; thửa đất số 25, diện tích 11.819 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là đất rừng sản xuất; địa chỉ các thửa đất tại: Thôn Bảo Vinh, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước; thời hạn sử dụng của các thửa đất trên là đến ngày 22/8/2022; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất (số hiệu và diện tích thửa đất chưa được xác định trên bản đồ).

Chuyển nhượng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành Giấy chứng nhận (số seri): DD 869512 (số vào sổ cấp GCN: CS03897) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 12/01/2022, thửa đất số 979, diện tích là 15.760 m², tờ bản đồ số 00, thôn Bảo Vinh, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước; mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác; thời hạn sử dụng đến ngày 23/8/2022; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất (thửa đất số 979 được tách ra từ thửa đất số 21; số hiệu và diện tích thửa đất chưa được xác định trên bản đồ địa chính).

Vào ngày 31/8/2022, Đoàn Thanh tra phối hợp với UBND xã Phước Vinh kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của ông Lê Văn Hà tại lô số 1, tiểu khu 171. Ngoài diện tích ông Lê Văn Hà đã được cấp Giấy chứng nhận (hiện trạng mới san ủi), diện tích còn lại đất không sử dụng, một phần diện tích đất không sử dụng đã bị một số hộ dân chiếm khoảng 5,3 ha. Tại hiện trường còn một số trụ bê tông đang bao chiếm.

5.2. Trường hợp sử dụng đất đối với hộ ông Đinh Văn Anh

Vào ngày 23/8/2002, hộ ông Đinh Văn Anh được UBND huyện Ninh Phước giao đất để khoanh nuôi tái sinh rừng và làm đồng cỏ chăn nuôi gia súc tại Quyết định số 602/QĐ với diện tích 30,0650 ha thuộc lô số 1, tiểu khu 171 (bản đồ hiện trạng rừng xã Phước Sơn). Thời hạn sử dụng đất là 20 năm.

Vào ngày 29/3/2019, hộ ông Đinh Văn Anh được UBND huyện Ninh Phước cấp Giấy chứng nhận số phát hành Giấy chứng nhận (số seri): CQ139158, Sổ vào sổ cấp GCN: CH01375 với diện tích 69.706 m² thuộc 02 thửa đất số 262,263 (thửa số 262 có diện tích 49.604 m²; thửa số 263 có diện tích 20.102 m²), tờ bản đồ số 00, địa chỉ các thửa đất tại thôn Bảo Vinh, xã Phước Vinh; mục đích sử dụng đất: đất rừng sản xuất; nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 602/QĐ ngày 23/8/2002 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Phước; thời hạn sử dụng đất đến ngày: 23/8/2022.

Tại Báo cáo số 130/BC-UBND ngày 24/8/2022, UBND xã Phước Vinh báo cáo ông Đinh Văn Anh đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Công Sơn. Theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 319/HĐCNQSDĐ/VPCC-NTTH, số công chứng 1662, quyền số 01/2019 TP/CC-SCC/HĐGD, ký ngày 11/4/2019 tại trụ sở Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thanh Hiền, thôn Gò Sạn, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Hợp đồng chuyển nhượng giữa ông Đinh Văn Anh, sinh ngày: 17/5/1971 và vợ là bà Nguyễn Thị Kim Tâm, sinh ngày 07/10/1967, cùng hộ khẩu thường trú tại thôn Bảo Vinh, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước (bên chuyển nhượng) với ông Nguyễn Công Sơn, sinh ngày 27/6/1965, hộ khẩu thường trú tại 129/6A Bến Vân Đồn, phường 6, Quận 4, TP Hồ Chí Minh (bên nhận chuyển nhượng), với tổng diện tích chuyển nhượng là 69.706 m², cụ thể như sau:

Chuyển nhượng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành Giấy chứng nhận (số seri): CQ 139158 (số vào sổ cấp GCN: CH01375) do UBND huyện Ninh Phước cấp ngày 29/3/2019, với tổng diện tích chuyển nhượng là 69.706 m², gồm: các thửa đất số 262, diện tích 49.604 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là rừng sản xuất; thửa đất số 263, diện tích 20.102 m², tờ bản đồ số 00, mục đích sử dụng là đất rừng sản xuất; địa chỉ các thửa đất tại thôn Bảo Vinh, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; thời hạn sử dụng của các thửa đất trên là đến ngày 23/8/2022 (số hiệu và diện tích thửa đất chưa được xác định trên bản đồ).

Vào ngày 31/8/2022, Đoàn thanh tra phối hợp với UBND xã Phước Vinh kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của ông Đinh Văn Anh tại lô số 1, tiểu khu 171. Ngoài diện tích ông Đinh Văn Anh đã được cấp Giấy chứng nhận (Trồng Bạch đàn, chòi hoang), diện tích còn lại đất không sử dụng (23.0944 ha), một phần diện tích đất không sử dụng đã bị một số hộ dân chiếm khoảng 10 ha.

5.3. Bãi vật liệu D

Trên cơ sở Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc thu hồi đất Bãi vật liệu D thuộc Dự án hồ chứa nước Lanh Ra tại xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước giao cho UBND huyện Ninh Phước quản lý với diện tích 160.028m²; vào ngày 26/3/2020, UBND huyện Ninh Phước ban

hành Công văn số 1023/UBND-KT về việc quản lý, kiểm tra tình hình sử dụng đất tại khu đất Bãi vật liệu D thuộc Dự án hồ chứa nước Lanh Ra và cập nhật chỉnh lý biến động đất đai tại hồ sơ địa chính. Tại mục 1, mục 2 Công văn số 1023/UBND-KT, UBND huyện đã chỉ đạo: *“Giao UBND xã Phước Vinh tăng cường công tác quản lý đất đai tại Khu đất Bãi vật liệu D thuộc dự án hồ chứa nước Lanh Ra theo phạm vi ranh giới cắm mốc, giao đất trên thực địa ngày 10/3/2020 và hiện trạng sử dụng đất được xác định theo biên bản kiểm tra hiện trạng thực tế sử dụng đất Bãi vật liệu hồ chứa nước Lanh Ra ngày 03/01/2020. Không cho hộ gia đình, cá nhân, tổ chức tự ý lấn, chiếm đất Bãi vật liệu D thuộc dự án hồ chứa nước Lanh Ra sử dụng. Trong quá trình quản lý nếu phát hiện hộ gia đình, cá nhân, tổ chức sử dụng đất chưa được cấp có thẩm quyền cho phép đề nghị UBND xã Phước Vinh tổ chức lập biên bản xử lý theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành, đồng thời báo cáo kết quả về UBND huyện Ninh Phước được biết và xử lý theo quy định pháp luật; kiểm tra tình hình sử dụng đất, cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai tại hồ sơ địa chính đất đai tại địa phương theo quy định”*.

Vào ngày 31/8/2022, Đoàn thanh tra phối hợp với UBND xã Phước Vinh kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của Bãi vật liệu D. Việc các hộ dân lấn, chiếm đất đã xảy ra trước khi lập biên bản kiểm tra hiện trạng thực tế sử dụng đất Bãi vật liệu hồ chứa nước Lanh Ra ngày 03/01/2020 và trước khi cắm mốc, giao đất trên thực địa ngày 10/3/2020 với tổng diện tích lấn, chiếm: 87.517,02m² (trong đó, quá trình quản lý qua các thời kỳ Ban ODA ngành nông nghiệp tỉnh đã để cho các hộ dân lấn, chiếm đất trước khi bàn giao cho UBND huyện tại Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Như vậy, qua kiểm tra xét thấy:

- Hồ sơ giao đất để khoanh nuôi tái sinh rừng và làm đồng cỏ chăn nuôi gia súc của hộ ông Lê Văn Hà (Lê Thanh Hà), Đinh Văn Anh thiếu phương án do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, đơn xin thuê đất của hộ gia đình là không đúng theo Điều 14 Nghị định số 163/1999/NĐ-CP của Chính phủ; điểm b khoản 11 Mục I Thông tư liên tịch số 62/2000/TTLT-BNN-TCĐC của Bộ Nông nghiệp - Phát triển nông thôn và Tổng cục Địa chính. Trách nhiệm thuộc về UBND xã Phước Sơn (cũ), Phòng Nông nghiệp- Địa chính (nay là Phòng Tài nguyên- Môi trường).

- UBND xã Phước Vinh thiếu kiên quyết xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, nhất là các trường hợp chuyển đổi mục đích sử dụng đất trái phép, hủy hoại đất, để xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp 11 trường hợp, đã thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa triệt để việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; còn để xảy ra tình trạng lấn, chiếm đất tại Bãi vật liệu D với diện tích 87.517,02 m²/160.028 m². Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch phụ trách UBND, Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực và công chức địa chính xã qua các thời kỳ.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.

1. Kết luận:

Ưu điểm:

Trong giai đoạn năm 2019 - 2021, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND xã, UBND xã Phước Vinh đã có nhiều cố gắng trong công tác

quản lý Nhà nước về đất đai, đất công ích trên địa bàn xã, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao. Qua kiểm tra, UBND xã đã thực hiện việc ký kết hợp đồng thuê đất theo đúng quy định, đã nộp số tiền thu được từ đất công ích vào ngân sách Nhà nước và thực hiện công khai theo quy định.

Tồn tại, hạn chế:

- UBND xã Phước Vinh thực hiện công tác quản lý đất đai chưa chặt chẽ, công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai theo kế hoạch được phê duyệt chưa thường xuyên, dẫn đến 11 trường hợp vi phạm về chuyển đổi mục đích sử dụng đất trái phép, hủy hoại đất, để xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp; trách nhiệm thuộc về tập thể UBND xã, Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch phụ trách UBND, Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực và công chức địa chính xã (thời kỳ thanh tra).

- Việc cập nhật bản đồ địa chính, sổ theo dõi biến động đất đai chưa đầy đủ; Hồ sơ địa chính của UBND xã Phước Vinh còn thiếu sổ mục kê đất đai dẫn đến cơ sở dữ liệu về đất đai không phù hợp với biến động thực tế nên việc báo cáo thống kê, kiểm kê về đất đai không đúng thực tế, không đồng bộ được cơ sở dữ liệu đất đai; ảnh hưởng tới quyền lợi hợp pháp của người sử dụng đất. Để xảy ra các sai sót nêu trên trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch phụ trách UBND, Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực, công chức địa chính xã (theo khoản 5 Điều 6 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường); Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai, cán bộ nghiệp vụ được giao thực hiện nhiệm vụ (theo Điều 6, Điều 28 Thông tư số 24/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường) (thời kỳ thanh tra).

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai chưa đảm bảo theo quy định, trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch phụ trách UBND, Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực và công chức địa chính (thời kỳ thanh tra).

- Còn để xảy ra tình trạng lấn, chiếm đất và không kịp thời chỉ đạo xử lý dứt điểm các trường hợp lấn, chiếm đất Bãi vật liệu D; trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch phụ trách UBND, Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực và công chức địa chính xã; Trưởng Phòng Tài nguyên – Môi trường và công chức phụ trách lĩnh vực của Phòng Tài nguyên-Môi trường (qua các thời kỳ).

2. Kiến nghị và biện pháp xử lý:

2.1. Đối với UBND xã Phước Vinh:

- Tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn; thực hiện nghiêm trách nhiệm trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý sử dụng đất đai theo quy định.

- Khẩn trương xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (Sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 118/NĐ-CP ngày

23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; riêng đối với các trường hợp không chấp hành thì kiên quyết tổ chức cưỡng chế theo quy định pháp luật.

- Chỉ đạo công chức địa chính xã thực hiện theo đúng quy định về tiếp nhận hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính về đất đai, cụ thể: Mở sổ theo dõi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người dân, Lập Phiếu tiếp nhận và trả kết quả cho người dân, ghi đầy đủ thông tin vào Sổ theo dõi việc nhận và trả kết quả theo Quyết định số 46/2015/QĐ-UBND ngày 23/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; đảm bảo thời gian giải quyết TTHC về lĩnh vực đất đai tại xã theo quy định hiện hành về các bước thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của UBND xã; thực hiện công tác cập nhật, chỉnh lý biến động theo đúng quy định, chỉnh lý biến động phải đầy đủ trên tất cả các loại hồ sơ địa chính gồm: Sổ địa chính, bản đồ, sổ mục kê; mở sổ đăng ký biến động để theo dõi các biến động về đất đai đảm bảo việc quản lý đất đai có hiệu quả.

- Khẩn trương hoàn thành việc thu tiền nợ cho thuê đất công ích với tổng số tiền: **210.240.725** đồng. Đối với các diện tích đất chưa cho thuê, khẩn trương xây dựng phương án để đưa vào sử dụng có hiệu quả và thực hiện quản lý chặt chẽ đến từng thửa đất tránh tình trạng bị lấn, chiếm.

- Triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật trong xác nhận về thời điểm sử dụng đất, hạn mức sử dụng đất ở, đối tượng sử dụng đất nông nghiệp... khi người sử dụng đất đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

- Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn để tạo quỹ đất và xét đề nghị UBND huyện giao đất, cho thuê đất cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2013.

- Khẩn trương tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể và các cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế đã nêu trên.

2.2. Đối với UBND xã Phước Sơn:

Khẩn trương tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể và các cá nhân có liên quan đến hồ sơ giao đất để khoanh nuôi tái sinh rừng và làm đồng cỏ chăn nuôi gia súc của hộ ông Lê Văn Hà (Lê Thanh Hà), Đinh Văn Anh do thiếu phương án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, đơn xin thuê đất của hộ gia đình là không đúng theo Điều 14 Nghị định số 163/1999/NĐ-CP của Chính phủ; điểm b khoản 11 Mục I Thông tư liên tịch số 62/2000/TTLT-BNN-TCĐC của Bộ Nông nghiệp-Phát triển nông thôn và Tổng cục Địa chính.

2.3. Đối với Phòng Tài nguyên - Môi trường :

- Hướng dẫn UBND xã Phước Vinh bổ sung, khắc phục hồ sơ giao đất của hộ ông Lê Văn Hà (Lê Thanh Hà), hộ ông Đinh Văn Anh; đồng thời hướng dẫn, đôn đốc UBND xã Phước Vinh thực hiện theo đúng quy định (vì đã hết thời hạn sử

dụng đất từ ngày 24/8/2022). Hướng dẫn, đôn đốc UBND xã Phước Vinh xử lý liên quan việc lấn, chiếm đất và giao đất, cho thuê đất tại Bãi vật liệu D.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Ninh Phước, UBND xã Phước Vinh tổ chức đo đạc, xác lập mốc giới phần diện tích đất đã giao tại Quyết định số 602/QĐ, Quyết định số 603/QĐ ngày 23/8/2002 của UBND huyện và Bãi vật liệu D (tham mưu UBND huyện văn bản chỉ đạo).

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cụ thể cho UBND xã và công chức địa chính trong công tác cấp GCNQSD đất, thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, đặc biệt là việc xác nhận nguồn gốc đất, thời điểm sử dụng đất và các điều kiện để được cấp giấy CNQSD đất theo đúng quy định.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi tình hình về công tác quản lý sử dụng đất đai trên địa bàn xã Phước Vinh để có biện pháp hướng dẫn, đôn đốc và kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan kiểm tra, rà soát và tham mưu UBND huyện các bước tiến hành cưỡng chế thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện đối với các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đến thời điểm hiện nay chưa nộp phạt và chưa khắc phục hậu quả theo quy định.

- Tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế đã nêu trên.

2.4. Đối với Phòng Tư pháp :

Phối hợp với Phòng Tài nguyên - Môi trường kiểm tra, rà soát và tham mưu UBND huyện các bước tiến hành cưỡng chế thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện đối với các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đến thời điểm hiện nay chưa nộp phạt và chưa khắc phục hậu quả theo quy định. Đồng thời, hướng dẫn UBND xã Phước Vinh khắc phục, điều chỉnh, xử lý các quyết định xử phạt có sai sót về kỹ thuật, sai thẩm quyền theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 (Sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính. Thường xuyên hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về xử phạt vi phạm hành chính, nhất là trong lĩnh vực đất đai cho các địa phương.

2.5. Đối với Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận - Chi nhánh Ninh Phước:

- Phối hợp, hướng dẫn UBND xã Phước Sơn, Phước Vinh bổ sung sổ mục kê đất đai của UBND xã Phước Vinh. Hướng dẫn UBND xã Phước Vinh cập nhật bản đồ địa chính, sổ theo dõi biến động đất đai... Phối hợp với Phòng Tài nguyên-Môi trường, UBND xã Phước Vinh tổ chức đo đạc, xác lập mốc giới phần diện tích đất

đã giao tại Quyết định số 602/QĐ, Quyết định số 603/QĐ ngày 23/8/2002 của UBND huyện và Bãi vật liệu D (khi có văn bản chỉ đạo của UBND huyện).

- Rà soát các hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu của các hộ dân trên địa bàn xã Phước Vinh để giải quyết kịp thời.

- Thực hiện đúng quy định trả hồ sơ bằng văn bản và nêu rõ lý do, căn cứ trả hồ sơ khi người dân thực hiện thủ tục hành chính; thực hiện trách nhiệm xin lỗi theo quy định khi thực hiện TTHC chậm thời gian.

- Thực hiện việc gửi thông báo biến động đất đai kịp thời cho UBND các xã để thực hiện chính lý biến động đất đai theo quy định tại Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT của Bộ tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

2.6. Đối với Phòng Nội vụ huyện:

Hướng dẫn các tập thể và các cá nhân có liên quan tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo quy định pháp luật hiện hành; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả và tham mưu UBND huyện chỉ đạo. Báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Thanh tra huyện) trong tháng 10/2022.

2.7. Đối với Thanh tra huyện

Giao Thanh tra huyện tổ chức công khai Kết luận thanh tra; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND xã Phước Vinh thực hiện các biện pháp xử lý theo Kết luận thanh tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Chủ tịch UBND huyện.

Trên đây là Báo cáo kết quả thanh tra việc quản lý và sử dụng đất đai; việc quản lý và sử dụng đất công ích tại UBND xã Phước Vinh giai đoạn 2019 - 2021./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: Hồ sơ Đoàn thanh tra.

TRƯỞNG ĐOÀN



CHÁNH THANH TRƯA
Nguyễn Thị Phương Ngọc